

THỰC TRẠNG VÀ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN VẬT LÝ THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ CÔNG LẬP HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hồ Văn Thống^{1,+},
Phạm Ngọc Hiền²

¹Trường Đại học Đồng Tháp;

²Trường THCS Võ Văn Vân, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

+Tác giả liên hệ • Email: thonggddt@gmail.com

Article history

Received: 16/4/2022

Accepted: 30/5/2022

Published: 05/7/2022

Keywords

Teaching activities,
competency development,
secondary school, students'
competency, teaching
management

ABSTRACT

Competency-based Teaching is the goal in the current general education innovation. To achieve this goal, teaching management in order to develop students' capacity is very important. This study summarizes theoretical issues and analyzes the current situation of management of competency-based physics teaching activities in public secondary schools in Binh Chanh district, Ho Chi Minh City with 120 subjects surveyed (33 managers and 87 teachers of 8 secondary schools in the area). The study offers some measures to manage competency-based teaching activities in secondary schools, contributing to improving the education quality in the current context of general education innovation.

1. Mở đầu

Trong bối cảnh đổi mới GD-ĐT, hoạt động dạy học (HDDH) phát triển năng lực (PTNL) HS rất quan trọng và rất cần thiết. Chính vì vậy, việc nghiên cứu, đánh giá HDDH theo hướng tiếp cận năng lực HS cần phải được quan tâm. Để đạt được mục tiêu dạy học PTNL HS thì vai trò của công tác quản lý chất lượng HDDH theo hướng PTNL HS là không thể thiếu. Do đó, việc nghiên cứu lý luận và khảo sát, đánh giá thực trạng HDDH PTNL HS, quản lý HDDH PTNL HS sẽ giúp nhà quản lý có kế hoạch cụ thể, triển khai tổ chức hiệu quả, tập trung chỉ đạo, kiểm tra đúng theo hướng dạy học PTNL cho HS nhằm nâng cao chất lượng dạy học ở các trường THCS công lập huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.

Dưới đây, sau một số vấn đề lý luận về dạy học theo định hướng PTNL cho HS, dạy học Vật lý theo định hướng PTNL cho HS và quản lý HDDH theo định hướng PTNL HS, bài báo sẽ khảo sát thực trạng quản lý HDDH môn Vật lý theo định hướng PTNL HS ở 08 trường THCS công lập huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh và đề xuất nhóm biện pháp quản lý HDDH ở các trường THCS theo định hướng PTNL HS, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong bối cảnh đổi mới giáo dục phổ thông hiện nay.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Một số vấn đề lý luận

2.1.1. Dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Theo Richard và Rodger (2001), tiếp cận năng lực trong dạy học tập trung vào kết quả học tập, nhắm tới những gì người học dự kiến phải làm được hơn là nhắm tới những gì họ cần phải học được.

Phạm Thị Kim Anh (2021) quan niệm rằng, dạy học PTNL là mô hình dạy học nhằm mục tiêu phát triển tối đa phẩm chất và năng lực của người học, trong đó người học tự nghiên cứu, tìm hiểu và hoàn thành nhiệm vụ nhận thức dưới sự định hướng, tổ chức, hướng dẫn và hỗ trợ của người dạy. Quá trình dạy học không nặng về tập trung trang bị kiến thức mà chuyển sang dạy cho HS làm được những gì từ điều đã học, dựa trên nguyên lý: học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn, giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội.

Theo Kerka (2001), dạy học PTNL có ưu thế là: (1) Tiếp cận năng lực cho phép cá nhân hóa việc học: trên cơ sở mô hình năng lực, người học sẽ bổ sung những thiếu hụt của mình để thực hiện những nhiệm vụ cụ thể; (2) Tiếp cận năng lực chú trọng vào kết quả đầu ra (outcomes); (3) Tiếp cận năng lực tạo ra những linh hoạt trong việc đạt tới các kết quả đầu ra, theo những cách thức riêng phù hợp với đặc điểm và hoàn cảnh của cá nhân; (4) Tiếp cận năng lực còn tạo khả năng cho việc xác định một cách rõ ràng những gì cần đạt được và những tiêu chuẩn cho việc đo lường các thành quả học tập của người học.

2.1.2. *Dạy học Vật lý theo định hướng phát triển năng lực học sinh*

Trong nghiên cứu của mình, Phạm Hữu Tòng (2007) đã nêu lên những vấn đề cơ bản của HỖDH ở các mức độ của HS; tổ chức, định hướng hoạt động tìm tòi sáng tạo, giải quyết vấn đề và tư duy khoa học của HS; định hướng nghiên cứu chiến lược dạy học, khoa học về HỖDH môn Vật lý ở trường phổ thông.

Hà Thị Thúy và cộng sự (2018) cho rằng, trong thời đại mới và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, HS cần được trang bị những kỹ năng mềm và kiến thức nền tảng để giải quyết vấn đề một cách thông minh và bắt kịp xu thế. Thông qua phương pháp dạy học tích cực hóa hoạt động của người học, nhấn mạnh quá trình chủ động trong việc chiếm lĩnh tri thức khoa học của HS mà hình thành và phát triển các kỹ năng thực hành và kỹ năng tiến trình.

Theo Nguyễn Thanh Nga và cộng sự (2019), dạy học tích hợp PTNL giải quyết vấn đề thực tiễn cho HS trung học là chủ đề dạy học được thiết kế dựa trên vấn đề thực tiễn kết hợp với chuẩn kiến thức, kỹ năng của các môn học trong chương trình phổ thông. Trong quá trình dạy học, GV tổ chức cho HS giải quyết vấn đề thông qua các nhiệm vụ học tập tại nhà. Kết quả học tập là hình thành năng lực giải quyết vấn đề thực tiễn cho HS.

Còn theo Đỗ Hương Trà và cộng sự (2019), dạy học PTNL môn Vật lý ở THCS là chủ đề dạy học nhằm PTNL HS như năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự học, năng lực hợp tác, năng lực tìm hiểu tự nhiên.

Qua nghiên cứu về PTNL khoa học cho HS THCS thông qua dạy học Vật lý chủ đề “Nam châm vĩnh cửu” dựa trên tiến trình nghiên cứu khoa học, Nguyễn Văn Nghiệp (2018) đã kết luận rằng: dạy học Vật lý dựa trên tiến trình nghiên cứu khoa học đòi hỏi tính tự lực và tự giác ở mỗi HS. Để đánh giá được sự PTNL của HS trong quá trình học tập dựa trên tiến trình nghiên cứu khoa học, GV cần thiết kế các bảng kiểm chi báo hành vi và phân chia các mức độ hành vi của HS; sau đó dựa trên những thông tin ở phiếu phản hồi của HS, GV có thể đánh giá được sự phát triển NLKH của HS. Từ kết quả đánh giá, GV sẽ có biện pháp phù hợp nhằm hỗ trợ HS trong quá trình học tập.

Trần Thị Ngọc Ánh và Nguyễn Thị Kim Huệ (2020) trong nghiên cứu về xây dựng tình huống có vấn đề trong dạy học chương “Chất khí” (Vật lý 10) đã kết luận việc tổ chức dạy học theo hướng PTNL giải quyết vấn đề cho HS là đặt HS vào những tình huống có vấn đề trong dạy học, tạo mâu thuẫn giữa những kiến thức đã biết (từ học tập, kinh nghiệm thực tiễn...) và kiến thức mới, khi đó, HS sẽ xuất hiện nhu cầu về nhận thức. Từ đó, sẽ phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS trong quá trình học tập. Trong quá trình dạy học, nếu như GV vận dụng tốt công cụ này sẽ nâng cao được chất lượng dạy học, giúp thực hiện được mục tiêu giảng dạy của mình.

2.1.3. *Quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh*

Lê Thị Thanh Thủy và Phạm Phương Tâm (2020) cho rằng: quản lý HỖDH theo định hướng PTNL của HS tức là tiếp cận các chức năng quản lý để quản lý hoạt động dạy của thầy, học động học của trò và các điều kiện tác động đến HỖDH theo định hướng PTNL HS, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Theo chúng tôi, Quản lý HỖDH ở trường THCS theo định hướng PTNL HS là quá trình lập kế hoạch, tổ chức chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá HỖDH để đảm bảo đạt được mục tiêu phát triển. Quản lý dạy học môn Vật lý theo hướng PTNL ở trường THCS là những tác động của chủ thể quản lý vào quá trình dạy học của GV trong từ việc điều khiển đầu vào sang điều khiển đầu ra, giúp HS tự khám phá những tri thức của môn Vật lý từ sách giáo khoa và các tài liệu học tập với cách học tập cá thể với học tập hợp tác, góp phần hình thành và phát triển năng lực ở người học theo mục tiêu của quá trình dạy học môn Vật lý. Các khâu kỹ thuật dạy học theo hướng PTNL HS với các yêu cầu cụ thể gồm: phương pháp dạy học PTNL HS; hình thức tổ chức dạy học PTNL HS; kiểm tra, đánh giá kết quả theo chuẩn đầu ra và đánh giá năng lực thực hiện hoạt động học tập môn học của HS.

Kết quả nghiên cứu về quản lý HỖDH theo định hướng PTNL HS nói chung và quản lý HỖDH môn Vật lý theo định hướng PTNL HS nói riêng đã được nghiên cứu và đã chỉ ra được một số biện pháp quản lý khá hiệu quả; tuy nhiên, với cách tiếp cận ở địa phương khác, cách thức khác sẽ góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Vật lý ở các trường THCS công lập huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.

2.2. *Thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Vật lý theo định hướng phát triển năng lực học sinh ở các trường trung học cơ sở công lập huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh*

2.2.1. *Thực trạng xây dựng kế hoạch dạy học môn Vật lý theo định hướng phát triển năng lực học sinh*

Để tìm hiểu thực trạng lập kế hoạch dạy học môn Vật lý theo định hướng PTNL HS, từ tháng 2 đến tháng 3/2022, chúng tôi tiến hành trưng cầu ý kiến của 33 CBQL và 87 GV ở 08 trường THCS công lập huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh (THCS Võ Văn Vân, THCS Đồng Đen, THCS Vĩnh Lộc A, THCS Vĩnh Lộc B, THCS Tân Kiên, THCS Tân Nhựt, THCS Lê Minh Xuân, THCS Phạm Văn Hai). Kết quả được xử lý bằng phần mềm SPSS 20.0 để tính giá trị trung bình (ĐTB) và độ lệch chuẩn (ĐLC).

Bảng 1. Thực trạng xây dựng kế hoạch dạy học môn Vật lí theo định hướng PTNL HS

TT	Nội dung	CBQL		GV	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Phổ biến cho GV biết các kế hoạch, văn bản, chương trình về dạy học môn Vật lí theo định hướng PTNL HS	3,45	0,51	3,41	0,50
2	Phổ biến cho GV các quy định, yêu cầu về dạy học môn Vật lí theo định hướng PTNL HS	3,45	0,51	3,39	0,49
3	Chỉ đạo và hướng dẫn tổ trưởng, GV lập kế hoạch dạy học môn Vật lí theo định hướng PTNL HS	3,42	0,50	3,34	0,52
4	Chỉ đạo tổ trưởng lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá GV và dạy học môn Vật lí theo định hướng PTNL HS	3,36	0,49	3,43	0,58
5	Tổ chức tập huấn chuyên môn cho GV dạy học môn Vật lí theo định hướng PTNL HS	2,91	0,63	2,75	0,49
ĐTB chung		3,32		3,23	

Bảng 1 cho thấy, ĐTB chung ý kiến về mức độ thực hiện của CBQL là 3,32 và của GV là 3,23 (đạt mức trung bình). Trong đó, nội dung “Tổ chức tập huấn chuyên môn cho GV dạy học môn Vật lí theo định hướng PTNL HS” đạt ĐTB là 2,75, được đánh giá ở mức trung bình. Điều này cho thấy, CBQL các trường chưa quan tâm nhiều đến công tác tập huấn chuyên môn cho GV dạy học môn Vật lí.

2.2.2. Thực trạng tổ chức dạy học môn Vật lí theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Bảng 2. Thực trạng tổ chức dạy học môn Vật lí theo định hướng PTNL HS

TT	Nội dung	CBQL		GV	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Tổ chức phổ biến cho GV Vật lí những chỉ đạo về nội dung dạy học theo định hướng PTNL HS	3,61	0,50	3,53	0,50
2	Tổ chức cho GV Vật lí học tập những bổ sung, thay đổi về nội dung chương trình Vật lí theo định hướng PTNL HS	3,58	0,50	3,67	0,47
3	Tổ chức phân công cán bộ nghiên cứu nội dung chương trình Vật lí toàn cấp học theo định hướng PTNL HS	2,55	0,51	2,55	0,54
4	Tổ chức hướng dẫn GV Vật lí những vấn đề khó trong nội dung chương trình dạy học môn Vật lí theo định hướng PTNL HS	2,45	0,51	2,46	0,50
5	Tổ chức hướng dẫn GV Vật lí xây dựng các hoạt động, chủ đề đa dạng gắn với thực tiễn	2,52	0,62	2,54	0,50
6	Tổ chức ôn thi, kiểm tra theo hướng quan tâm tới kiểm tra, đánh giá kĩ năng vận dụng	2,48	0,51	2,45	0,50
ĐTB chung		2,86		2,86	

Số liệu ở bảng 2 cho thấy, ĐTB chung ý kiến về mức độ thực hiện của CBQL là 2,86 và của GV cũng là 2,86, đạt mức trung bình. Các nội dung số 3, 4, 5, 6 qua số liệu ta thấy rằng ĐTB là 2,45 đến 2,55, đạt mức yếu nên có thể nhận định CBQL và GV chưa quan tâm nhiều đến phân công cán bộ nghiên cứu nội dung, hướng dẫn GV Vật lí những vấn đề khó trong nội dung chương trình dạy học môn Vật lí.

2.2.3. Thực trạng chỉ đạo hoạt động dạy học môn Vật lí theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Hiệu quả trong thực tiễn của hoạt động chỉ đạo này được thể hiện thông qua những đánh giá của CBQL và GV về những thay đổi đã được áp dụng.

Bảng 3. Thực trạng quản lí chỉ đạo dạy học môn Vật lí theo định hướng PTNL HS

TT	Nội dung	CBQL		GV	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Chỉ đạo tổ trưởng bộ môn, GV bộ môn xây dựng kế hoạch dạy học theo hướng PTNL HS	3,48	0,51	3,45	0,50
2	Chỉ đạo GV tổ chức dạy học theo hướng PTNL HS	3,36	0,49	3,32	0,64
3	Theo dõi, đánh giá, khuyến khích GV dạy học PTNL HS	3,39	0,50	3,53	0,50
4	Chỉ đạo GV tích cực đổi mới phương pháp dạy học, chuyển từ phương pháp truyền đạt kiến thức một chiều sang dạy học tích cực, quan tâm nhiều hơn đến kĩ năng thực hành vận dụng	3,27	0,45	3,25	0,44

5	Chỉ đạo GV xây dựng cho HS phương pháp học tập hướng vào năng lực thực hành trên cơ sở nắm chắc kiến thức	3,52	0,51	3,40	0,52
6	Chỉ đạo đổi mới việc thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập từ khâu ra đề đến chấm bài theo hướng đánh giá năng lực thực tế của HS theo chuẩn môn học	3,39	0,50	3,40	0,66
ĐTB chung		3,40		3,39	

Số liệu bảng 3 cho thấy ĐTB chung ý kiến về mức độ thực hiện của CBQL đạt ĐTB là 3,40 và của GV đạt ĐTB là 3,39, đạt mức trung bình. Các nội dung còn lại qua số liệu ta thấy rằng ĐTB là 3,25 đến 3,40, đạt mức trung bình nên có thể nhận định CBQL và GV chưa quan tâm nhiều đến chỉ đạo GV tổ chức dạy học theo hướng PTNL HS, theo dõi, đánh giá, khuyến khích GV dạy học PTNL HS, đổi mới phương pháp dạy học, chuyển từ phương pháp truyền đạt kiến thức một chiều sang phương pháp dạy học tích cực, quan tâm nhiều hơn đến kỹ năng thực hành vận dụng, đổi mới việc thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập từ khâu ra đề đến chấm bài theo hướng đánh giá năng lực thực tế của HS theo chuẩn môn.

2.2.4. Thực trạng kiểm tra hoạt động dạy học môn Vật lý theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Bảng 4. Thực trạng kiểm tra HDDH môn Vật lý theo định hướng PTNL HS

TT	Nội dung	CBQL		GV	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Quản triệt, hướng dẫn GV, HS thực hiện nghiêm túc quy chế thi, kiểm tra, đánh giá, xếp loại HS hiện hành và chủ trương, định hướng đổi mới kiểm tra, đánh giá	4,21	0,48	4,25	0,51
2	Nâng cao nhận thức GV về đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng PTNL HS	4,0	0,61	4,26	0,52
3	Chỉ đạo GV thực hiện đa dạng các phương pháp, đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng PTNL HS	3,39	0,50	3,62	0,58
4	Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn kiểm tra quá trình thực hiện khâu ra đề, khâu tổ chức kiểm tra, khâu đánh giá kết quả của GV theo kế hoạch	3,36	0,49	3,60	0,49
5	Tổ chức rút kinh nghiệm, điều chỉnh các hình thức kiểm tra phù hợp với dạy học theo định hướng PTNL HS	3,21	0,42	3,31	0,47
ĐTB chung		3,63		3,80	

Số liệu bảng 4 cho thấy ĐTB chung ý kiến về mức độ thực hiện của CBQL đạt ĐTB là 3,63 và của GV đạt ĐTB là 3,80, đạt mức khá. Qua số liệu trên ta thấy rằng, CBQL cần quan tâm hơn nữa công tác sơ kết rút kinh nghiệm các nội dung mình đã triển khai và đề ra hướng khắc phục, điều chỉnh các hình thức kiểm tra phù hợp với dạy học theo định hướng PTNL HS.

2.2.5. Thực trạng quản lý phương tiện, thiết bị kỹ thuật đảm bảo dạy học môn Vật lý theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Bảng 5. Thực trạng quản lý các điều kiện hỗ trợ dạy học môn Vật lý theo định hướng PTNL HS

TT	Nội dung	CBQL		GV	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Rà soát phương tiện, trang thiết bị, kỹ thuật đảm bảo cho dạy học Vật lý theo định hướng PTNL HS nhà trường hiện có	3,52	0,51	3,49	0,53
2	Lập kế hoạch, dự trù những thiết bị cần thiết, còn thiếu hay cần thay thế để đầu tư, mua sắm trong năm học	3,30	0,47	3,46	0,50
3	Lập kế hoạch sử dụng, đăng ký mượn trả thiết bị	3,52	0,51	3,68	0,47
4	Kiểm soát việc sử dụng thiết bị trong các tiết học	3,36	0,49	3,39	0,49
5	Tổ chức các cuộc thi thiết kế đồ dùng dạy học môn Vật lý	3,12	0,42	3,17	0,53
ĐTB chung		3,36		3,43	

Số liệu bảng 5 cho thấy, ĐTB chung ý kiến về mức độ thực hiện của CBQL là 3,36 và của GV là 3,43, đạt mức trung bình. Thực trạng trên cho thấy yêu cầu đặt ra cho CBQL các trường THCS hiện nay là vấn đề trang thiết bị, phương tiện dạy học cần được đầu tư đồng bộ, chú trọng đến tính hiệu quả, tránh đầu tư dàn trải, có thể khuyến khích GV, HS tự làm đồ dùng dạy học của HS ở khả năng thực hành, khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

2.3. Biện pháp quản lý hoạt động dạy học môn Vật lý theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh các trường trung học cơ sở công lập huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

2.3.1. Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên về tầm quan trọng của quản lý dạy học môn Vật lý theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, triển khai các văn bản chỉ đạo về đổi mới dạy học theo định hướng PTNL HS. Việc này cần thực hiện thường xuyên, liên tục giúp GV được tiếp nhận nhanh chóng, chính xác quan điểm chỉ đạo của cấp trên về đổi mới. Vai trò của các nhân viên nhà trường trong quá trình đổi mới dạy học cũng rất quan trọng. Cần tuyên truyền để họ nhận thấy trách nhiệm của mình trong dạy học PTNL của nhà trường để họ sẵn sàng phối hợp, hỗ trợ GV trong các hoạt động có liên quan.

Nâng cao nhận thức cho CBQL dạy học môn Vật lý cho HS theo tiếp cận năng lực đồng bộ về nội dung quản lý, về phương pháp quản lý, hình thức quản lý và kết quả quản lý, đi liền với đó là sự đồng bộ trong nội dung, phương pháp và hình thức dạy học của GV, năng lực dạy học của GV cần tương ứng với yêu cầu của thực tiễn đặt ra.

Đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và trình độ quản lý của đội ngũ CBQL, cử GV tham gia đào tạo và tự đào tạo để đạt trình độ chuyên môn trên chuẩn đối với GV dạy học môn Vật lý.

Nâng cao hiệu quả cơ chế quản lý, định mức lao động, chính sách, chế độ đối với CBQL các trường và GV dạy học môn Vật lý. Tham mưu ban hành những cơ chế chính sách thu hút, động viên người có trình độ quản lý và GV có trình độ chuyên môn cao, có năng lực dạy học về công tác tại các trường THCS trên địa bàn.

2.3.2. Đổi mới kế hoạch dạy học môn Vật lý theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Lập kế hoạch giáo dục phải đi vào trọng tâm, trọng điểm thực hiện các nội dung giáo dục trong nhà trường theo tinh thần Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 ban hành chương trình giáo dục phổ thông và Hướng dẫn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng PTNL và phẩm chất HS từ năm 2017-2018, Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về ban hành chương trình giáo dục phổ thông. Trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng, khung chương trình môn học rà soát, loại bỏ những nội dung giảm tải, những thông tin cũ, đồng thời bổ sung những thông tin mới phù hợp trình độ nhận thức và tâm - sinh lý của HS.

Thống nhất trong nhà trường về nội dung dạy học, hình thức tổ chức, phương pháp giảng dạy, phương tiện dạy học, cách soạn giáo án và xác định các năng lực của từng đơn vị kiến thức.

Chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường lên lịch kiểm tra và phê duyệt kế hoạch dạy học theo định hướng PTNL HS, chú ý cách ra đề kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kì theo định hướng PTNL HS. Cuối học kì, cuối năm học có sơ kết, tổng kết việc thực hiện dạy học môn Vật lý theo định hướng PTNL HS, rút kinh nghiệm và điều chỉnh kịp thời.

2.3.3. Tổ chức dạy học môn Vật lý theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Tổ chức nghiên cứu các Văn bản số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác; Văn bản số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT về “Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung học giáo dục thường xuyên qua mạng” từ đó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho GV. Kế hoạch này được các tổ bộ môn và GV thực hiện nghiêm túc. Các kế hoạch cần chi rõ: nâng cao nhận thức chung, đổi mới phương pháp, tự học tự bồi dưỡng, cử GV tham gia đầy đủ các lớp tập huấn của Sở, của Phòng GD-ĐT, có kế hoạch phát triển đội ngũ cốt cán của nhà trường.

Thông báo, động viên, lựa chọn những GV có đủ khả năng và điều kiện cử đi học thạc sĩ. Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi cho GV yên tâm tham gia bồi dưỡng. Chú trọng và yêu cầu GV tham gia đầy đủ, ý thức cao trong các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT tổ chức.

Phân công GV nhiều kinh nghiệm giảng dạy và quản lý hướng dẫn, giúp đỡ GV mới ra trường và GV còn trẻ còn ít kinh nghiệm. Duy trì thường xuyên dự giờ và đặc biệt là phải tổ chức nhận xét nghiêm túc giờ dạy của GV để tìm ra được phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kỹ thuật dạy học hay cho từng bài dạy. Triển khai viết và vận dụng những sáng kiến kinh nghiệm được đánh giá cao. Tổ chức thi GV giỏi cấp trường nhằm nâng cao tay nghề GV.

Căn cứ chương trình giảng dạy đã được phê duyệt, GV chuẩn bị kế hoạch giảng dạy, giáo án đảm bảo thực hiện được mục tiêu từng bài học, nội dung kiến thức khoa học chính xác, phù hợp với từng đối tượng HS, phương pháp truyền đạt từng nội dung hợp lý, chú ý phát huy được tính tích cực, sáng tạo của người học, chú ý sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học vào từng tiết dạy.

2.3.4. Chỉ đạo dạy học môn Vật lý theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Chỉ đạo tổ trưởng bộ môn, GV bộ môn xây dựng kế hoạch dạy học theo hướng PTNL HS. Kế hoạch dạy học được thiết kế từ tổng quan đến chi tiết: theo từng năm học, học kì, tháng, tuần; Kế hoạch dạy học dự kiến được một cách rõ ràng các năng lực chung và năng lực chuyên biệt của môn Vật lý cần hình thành ở HS; Kế hoạch dạy học có độ linh hoạt; Kế hoạch dạy học coi trọng các hoạt động thí nghiệm, thực hành, vận dụng kiến thức, giải quyết vấn đề... vì đây là đặc trưng của môn Vật lý; Kế hoạch dạy học dành thời gian thích hợp cho các hoạt động độc lập, hoạt động trải nghiệm của HS.

Chỉ đạo GV tổ chức dạy học theo hướng PTNL HS. Hình thức tổ chức dạy học trong và ngoài lớp đa dạng (giờ lên lớp; giờ thảo luận; giờ làm việc nhóm; giờ tự học, tự nghiên cứu...); Hình thức tổ chức dạy học được sử dụng với sự trợ giúp của công nghệ thông tin và truyền thông; Theo dõi, đánh giá, khuyến khích GV dạy học PTNL HS.

2.3.5. Kiểm tra dạy học môn Vật lý theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- *Kiểm tra, đánh giá hoạt động của tổ chuyên môn và GV:* Lên kế hoạch dự giờ, thăm lớp của lãnh đạo nhà trường: là một hoạt động kiểm tra tích cực, kích thích hoạt động dạy của thầy và hoạt động học của trò, làm giờ dạy đạt hiệu quả cao, đồng thời giúp CBQL có thông tin chính xác về sự phối hợp giữa thầy và trò. Chỉ đạo đổi mới kiểm tra, đánh giá tập trung vào trọng tâm HĐDH nhằm PTNL HS. Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn kiểm tra quá trình thực hiện khâu ra đề, khâu tổ chức kiểm tra, khâu đánh giá kết quả của GV theo kế hoạch.

- *Kiểm tra, đánh giá chất lượng học tập của HS:* Chỉ đạo GV thực hiện đa dạng các phương pháp, các hình thức kiểm tra, đánh giá như giao cho HS viết báo cáo về một chủ đề, tóm tắt một chủ đề, lập sơ đồ tư duy; đánh giá qua thuyết trình; đánh giá qua sản phẩm học tập của HS, qua các sản phẩm hoạt động của nhóm; Chỉ đạo GV thực hiện quan điểm đánh giá quá trình học tập của HS, giúp HS nhận thấy được mức độ tiến bộ của bản thân, hình thành sự tự tin, tránh làm HS nản chí hoặc tổn thương; Quán triệt, hướng dẫn GV, HS thực hiện nghiêm túc quy chế thi, kiểm tra, đánh giá, xếp loại HS hiện hành và chủ trương, định hướng đổi mới kiểm tra, đánh giá; Tổ chức rút kinh nghiệm, điều chỉnh các hình thức kiểm tra phù hợp với dạy học theo định hướng PTNL HS; Tăng cường đầu tư thiết bị công nghệ thông tin, xây dựng và sử dụng tốt phần mềm số điểm điện tử, sổ liên lạc điện tử, trường học trực tuyến phục vụ cho quản lí, giảng dạy và học tập.

3. Kết luận

Từ thực tiễn nghiên cứu có thể khẳng định rằng, các biện pháp đề xuất có tính khả thi vì chất lượng dạy sẽ quyết định đến chất lượng học tập của HS. Do đó, GV cần đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức, kĩ thuật dạy học phù hợp, trong sử dụng trang thiết bị và đồ dùng dạy học cần thiết, trong đó chú trọng vận dụng các thành tựu của công nghệ thông tin. Đề nâng cao hiệu quả quản lí hoạt động dạy học môn Vật lý ở trường THCS công lập huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh theo định hướng phát triển năng lực HS, chủ thể quản lí cần thực hiện đồng bộ các biện pháp đã đề xuất một cách linh hoạt, phù hợp theo thực tiễn của nhà trường, qua đó góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- Đỗ Hương Trà (chủ biên, 2019). *Dạy học phát triển năng lực môn Vật lý trung học cơ sở*. NXB Đại học Sư phạm.
- Hà Thị Thúy (chủ biên, 2018). *Dạy học môn Khoa học tự nhiên cấp trung học cơ sở theo hướng phát triển năng lực học sinh*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Kerka, S. (2001). *Competency-based education and training: Myths and Realities*. ERIC Clearinghouse on Adult, Career and Vocational Education, The Ohio State University. <http://files.eric.ed.gov/fulltext/ED415430.pdf>
- Lê Thị Thanh Thủy, Phạm Phương Tâm (2020). Quản lí hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh trong nhà trường phổ thông. *Tạp chí Giáo dục*, 492, 46-50.
- Nguyễn Thanh Nga (chủ biên, 2019). *Dạy học tích hợp phát triển năng lực giải quyết vấn đề thực tiễn cho học sinh trung học*. NXB Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nguyễn Văn Nghiệp (2018). Phát triển năng lực khoa học cho học sinh trung học cơ sở thông qua dạy học Vật lý chủ đề “Nam châm vĩnh cửu” dựa trên tiến trình nghiên cứu khoa học. *Tạp chí Giáo dục*, 437, 38-42.
- Phạm Hữu Tông (2007). *Dạy học Vật lý ở trường phổ thông theo định hướng phát triển hoạt động học tích cực, tự chủ, sáng tạo và tư duy khoa học*. NXB Đại học Sư phạm.
- Phạm Thị Kim Anh (2021). Dạy học phát triển năng lực học sinh - bản chất, đặc điểm và những dấu hiệu đặc trưng. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, 66(1), 14-22.
- Richard, J., & Rodger, T. (2001). *Approaches and Methods in Language Teaching*. Cambridge University Press.
- Trần Thị Ngọc Ánh, Nguyễn Thị Kim Huệ (2020). Xây dựng tình huống có vấn đề trong dạy học chương “Chất khí” Vật lý 10 để phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh. *Tạp chí Giáo dục*, 486, 32-37.